

Số: 1236/TB-SGDHCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO

Danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ

- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 và Quyết định số 1205/QĐ-UBCK ngày 27/12/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sửa đổi Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;

- Căn cứ công văn số 1415/UBCK-QLKD ngày 20/03/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán.

- Công văn số 2794/UBCK-QLKD ngày 19/05/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hướng dẫn thực hiện Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán trong trường hợp công ty nhận được kết luận của cơ quan thuế về việc công ty vi phạm pháp luật về thuế.

Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ Quý 04 năm 2019 như sau:

STT	Mã CK	Tên Tổ chức niêm yết/Quỹ niêm yết	Lý do
1.	AGF	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát đặc biệt
2.	AGR	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
3.	ATG	Công ty Cổ phần An Trường An	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
4.	BCG	Công ty Cổ phần Bamboo Capital	Chưa đủ thời gian 06 tháng đưa vào danh sách không được giao dịch ký quỹ
5.	BHN	Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội	Báo cáo tài chính công ty mẹ 6 tháng năm 2019 được soát xét có ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán
6.	CEE	Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
7.	CIG	Công ty Cổ phần COMA18	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
8.	CLG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà đất COTEC	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo

9.	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
10.	DIC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC	Công ty chậm công bố thông tin Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2019 đã soát xét quá 05 ngày làm việc kể từ ngày hết thời gian gia hạn công bố thông tin
11.	DQC	Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang	Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2019 được soát xét có ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán
12.	DTL	Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
13.	DXV	Công ty Cổ phần Vicem Vật liệu Xây dựng Đà Nẵng	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
14.	FTM	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đức Quân	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
15.	FUCT VGF2	Quỹ Đầu tư tăng trưởng Thiên Việt 2	Quỹ đầu tư đại chúng có tối thiểu một tháng có giá trị tài sản ròng (NAV) tính trên một đơn vị chứng chỉ quỹ nhỏ hơn mệnh giá căn cứ trên báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng hàng tháng xét trong 03 tháng liên tiếp
16.	GAB	Công ty Cổ phần GAB	Thời gian niêm yết dưới 06 tháng
17.	GEG	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	Thời gian niêm yết dưới 06 tháng
18.	GIL	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh	Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2019 có ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán
19.	HAG	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
20.	HAI	Công ty Cổ phần Nông dược HAI	Chưa đủ thời gian 06 tháng đưa vào danh sách không được giao dịch ký quỹ
21.	HAS	Công ty Cổ phần HACISCO	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
22.	HID	Công ty Cổ phần Halcom Việt Nam	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
23.	HNG	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
24.	HTT	Công ty Cổ phần Thương mại Hà Tây	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo

25.	HVG	Công ty Cổ phần Hùng Vương	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát đặc biệt
26.	HVN	Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP	Thời gian niêm yết dưới 06 tháng
27.	ILB	Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình	Thời gian niêm yết dưới 06 tháng
28.	JVC	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
29.	KHP	Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
30.	KOS	Công ty Cổ phần KOSY	Thời gian niêm yết dưới 06 tháng
31.	LAF	Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Long An	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
32.	LCM	Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
33.	MCG	Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
34.	MCP	Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
35.	NVT	Công ty Cổ phần Bất Động sản Du lịch Ninh Vân Bay	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
36.	OGC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
37.	PIT	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu PETROLIMEX	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
38.	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2019 được soát xét có ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán
39.	POM	Công ty Cổ phần Thép POMINA	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC Hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
40.	PTC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
41.	PTL	Công ty Cổ phần đầu tư hạ tầng và đô thị dầu khí	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
42.	PXI	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp & Dân dụng Dầu khí	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
43.	PXS	Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
44.	PXT	Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
45.	QBS	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Quảng Bình	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC hợp nhất soát xét 6

			tháng năm 2019 là số âm
46.	QCG	Công ty Cổ phần Quốc Cường Gia Lai	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
47.	RIC	Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
48.	TCR	Công ty Cổ phần Công nghiệp Gốm sứ TAICERA	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
49.	TMT	Công ty Cổ phần Ô tô TMT	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
50.	TNI	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings	Thời gian niêm yết dưới 06 tháng
51.	TRA	Công ty Cổ phần Traphaco	Công ty vi phạm pháp luật thuế
52.	TTF	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
53.	UDC	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
54.	VIP	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm
55.	VIS	Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
56.	VNL	Công ty Cổ phần Logistics Vinalink	Công ty vi phạm pháp luật thuế
57.	VOS	CTCP Vận tải Biển Việt Nam	Chứng khoán thuộc diện cảnh báo
58.	VPK	Công ty Cổ phần Bao bì Dầu thực vật	Chứng khoán thuộc diện kiểm soát
59.	YEG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC Hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2019 là số âm

Nơi nhận:

- UBCKNN – Vụ QLKD (đề b/c);
- TTTT, TV, GS;
- Lưu: VT, NY (6) *ju*

